

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ TDG GLOBAL
TDG GLOBAL INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY**

-----*-----
Số/No: 2903/2025/CBTT-TDG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence – Freedom - Happiness**

-----*-----

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 07 năm 2025

Bacninh, July 29, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi /To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM
HoChiMinh Stock Exchange

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDG GLOBAL
Organization name: TDG Global Investment Joint Stock Company
2. Mã chứng khoán: TDG
Stock code: TDG
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô D1, KCN Đình Trám, Phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh
Address: Lot D1, Dinh Tram industrial park, Nenh ward, Bac Ninh province
4. Điện thoại: 0204.2244.903
Telephone: 0204.2244.903
5. Fax: 0204.3661.311
6. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Minh Hiếu - Chức vụ: Tổng Giám Đốc
Persons to disclose informations: Le Minh Hieu – Position: General director
7. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025
Contents of disclosure: Report on Corporate Governance in the First 6 Months of 2025
8. Địa chỉ website đăng tải thông tin công bố: www.thaiduongpetrol.vn
Website address where published information is posted: www.thaiduongpetrol.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

We hereby certify that the information provided is true and correct and we will bear full responsibility to the law./



Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025;
Report on Corporate Governance in the First 6 Months of 2025;

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PERSONS TO DISCLOSE INFORMATION**

**TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
GENERAL DIRECTOR OF THE COMPANY**



LÊ MINH HIẾU



Bắc Ninh, ngày 29 tháng 7 năm 2025

Số: 2907/2025/BC-TDG

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDG GLOBAL**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô D1, KCN Đình Trám, Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh
- Điện thoại 0204.2244900 Fax: 0204.3661311 Email: thaiduonggas@gmail.com
- Vốn điều lệ: 242.111.900.000 đồng
- Mã chứng khoán: TDG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/ Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản). Trong 6 tháng đầu năm 2025, công ty có các Nghị quyết/Quyết định Đại hội đồng cổ đông sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	2803/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TDG	28/03/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: - Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 - Thông qua Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2024 - Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 - Thông qua tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán soát

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			xét báo cáo tài chính năm 2025 - Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch 2025 - Thông qua tờ trình chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 - Thông qua tờ trình về việc sửa đổi phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua - Thông qua tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua - Thông qua tờ trình về việc ban hành Điều lệ theo Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC - Thông qua tờ trình về việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức Vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trương Đình Hải	Chủ tịch HĐQT	T5/2024	28/03/2025
2	Ông Võ Anh Thái	Thành viên	T5/2024	
		Chủ tịch HĐQT	28/03/2025	
3	Ông Lê Minh Hiếu	Thành viên	2006 đến nay	
4	Ông Trần Đình Cơ	Thành viên	2014 đến nay	
5	Ông Đinh Phú Minh	Thành viên	T5/2024 đến nay	
6	Nguyễn Văn Huyền	Thành viên	28/03/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Đình Hải	5/7	71,4%	Miễn nhiệm thành viên HĐQT ngày 28/03/2025
2	Ông Võ Anh Thái	7/7	100%	
3	Ông Lê Minh Hiếu	7/7	100%	
4	Ông Trần Đình Cơ	7/7	100%	
5	Ông Đinh Phú Minh	7/7	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Huyền	2/7	28,6%	Được bổ nhiệm làm thành viên HĐQT ngày 28/03/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư TDG GLOBAL, Quy chế quản trị Công ty Công ty cổ phần Đầu tư TDG GLOBAL, Quy chế quản lý nội bộ và pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Hội đồng quản trị tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban Giám đốc trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban định kỳ của công ty.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua Báo cáo nội bộ của Ban giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Công ty Cổ phần Đầu tư TDG GLOBAL không thành lập tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày,tháng,năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	2301-1/2025/NQ-HĐQT/TDG	23/01/2025	Thông qua xử lý sổ cổ phần không phân phối hết Esop	100%
2	2301-2/2025/NQ-HĐQT/TDG	23/01/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu Esop	100%
3	0702/2025/NQ-HĐQT/TDG	07/02/2025	Nghị quyết HĐQT về việc triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2025	100%
4	1902/2025/NQ-HĐQT/TDG	19/02/2025	Tái triển khai phát hành cổ phiếu để phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày,tháng,năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			niên năm 2023	
5	1403/2025/NQ-HĐQT/TDG	14/03/2025	Bổ sung tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025	100%
6	2803/2025/NQ-HĐQT/TDG	28/03/2025	Nghị quyết HĐQT về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026	100%
7	1804/2025/NQ-HĐT/TDG	18/04/2025	Điều chỉnh một số nội dung Nghị quyết HĐQT số 1902/2025/NQ-HĐQT/TDG ngày 19/02/2025	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lương Hải Yến	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 28/03/2025	Cử nhân kế toán
2	Ông Dương Đình Chiến	Thành viên	2015 đến nay	Cử nhân kinh tế
3	Bà Trần Thị Thu Hương	Thành viên	2015 đến nay	Cử nhân kinh tế
4	Bà Đặng Thị Lợi	Trưởng ban	28/03/2025 đến nay	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ban Kiểm Soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lương Hải Yến	1	50%	100%	Miễn nhiệm ngày 28/03/2025
2	Ông Dương Đình Chiến	2	100%	100%	
3	Bà Trần Thị Thu Hương	2	100%	100%	
4	Bà Đặng Thị Lợi	1	50%	100%	Được bổ nhiệm ngày 28/03/2025

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư TDG GLOBAL, tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, quy chế hoạt động của công ty niêm yết, quy chế quản trị của công ty, trong 6 tháng đầu năm 2025, BKS đã thực hiện những công việc sau:

- Giám sát việc thực hiện các quyết nghị của Đại hội đồng Cổ đông về việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công việc điều hành quản lý công ty.
- Kiểm tra báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý và các báo cáo tình hình kinh doanh của công ty.
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính theo các định kỳ của công ty, báo cáo đánh giá công việc quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo quản trị của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và các bộ phận khác đều rất hợp tác để hỗ trợ Ban kiểm soát thực hiện các chức năng giám sát các hoạt động trong công ty, hoạt động công bố thông tin và công tác quản trị công ty.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Lê Minh Hiếu	17/05/1975	Thạc sĩ kinh tế	2006 đến nay
2	Ông Nguyễn Hà Bắc	28/12/1986		2008 đến nay

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Thị Linh Hương	04/10/1984	Trung cấp	2007 đến nay

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc Công ty đã từng tham gia một số khóa đào tạo về quản trị công ty. Hiện công ty đang xúc tiến các thủ tục để triển khai việc tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị hơn trong thời gian tới.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ											
1	Trương Đình Hải		Chủ tịch Hội đồng quản trị					17/05/2024	28/03/2025	Từ nhiệm	Người quản lý doanh nghiệp
1.1	Trương Văn Nguyên							17/05/2024	28/03/2025		Bố đẻ
1.2	Phan Thị Nga							17/05/2024	28/03/2025		Mẹ đẻ
1.3	Trương Đình Hà							17/05/2024	28/03/2025		Em trai
1.4	Trương Văn Dũng							17/05/2024	28/03/2025		Em trai
1.5	Trương Thúy Anh							17/05/2024	28/03/2025		Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.6	Đinh Lan Hương							17/05/2024	28/03/2025		Em dâu
1.7	Phạm Công Hạnh							17/05/2024	28/03/2025		Em rể
1.8	Trương Gia Long An							17/05/2024	28/03/2025		Con
1.9	Trương Gia Phú Quý							17/05/2024	28/03/2025		Con
1.10	Trương Gia Hải Long							17/05/2024	28/03/2025		Con
1.11	Trương Gia Long Phú							17/05/2024	28/03/2025		Con
2	Võ Anh Thái	069C037383; 018C360768; 037C220110; 111C000068;	Chủ tịch Hội đồng quản trị					01/01/2006			Người quản lý doanh nghiệp

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
		067C001373									
2.1	Phạm Thị Hoàn							2/3/2017			Mẹ
2.2	Trần Thị Thanh Thủy							2/3/2017			Vợ
2.3	Võ Thái Dương							2/3/2017			Con
2.4	Đặng Phương Linh							2/3/2017			Con dâu
2.5	Võ Trần Thái Trung							2/3/2017			Con
2.6	Nguyễn Mẫn Thủy Tiên							2/3/2017			Con dâu
2.7	Võ Thị Hồng Tâm							2/3/2017			Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.8	Thái Văn Thụy							2/3/2017			Em rể
2.9	Võ Hồng Sơn							2/3/2017			Em trai
2.10	Nguyễn Thị Thùy Dương							2/3/2017			Em dâu
2.11	CTCP Sản xuất thương mại Thái Dương							2/3/2017			Tổ chức có liên quan
3	Lê Minh Hiếu	069C087987; 018C360568; 037C221705; 111C000066; 067C001385	Thành viên HĐQT					01/01/2006			Người quản lý doanh nghiệp
3.1	Trần Thị Thiện							2/3/2017			Mẹ
3.2	Nguyễn Thị Xuân Phương							2/3/2017			Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.3	Lê Bảo Phương Khuê							2/3/2017			Con
3.4	Lê Bảo Khiêm							2/3/2017			Con
3.5	Lê Mạnh Hùng							2/3/2017			Anh trai
3.6	Lê Anh Cường							2/3/2017			Em trai
4	Trần Đình Cơ	111C000089	Thành viên HĐQT					02/03/2017			
4.1	Lê Thị Hạnh							2/3/2017			Vợ
4.2	Trần Thanh Dung							2/3/2017			Con
4.3	Trần Thanh Hào							2/3/2017			Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.4	Trần Thị Ngọc Lý							2/3/2017			Em gái
5	Đình Phú Minh		Thành viên HĐQT					17/05/2024			
5.1	Bùi Tuyết Hải							17/05/2024			Mẹ
5.2	Đình Phú Lập							17/05/2024			Bố
5.3	Nguyễn Ngọc Tánh							17/05/2024			Bố vợ
5.4	Trần Thị Vinh							17/05/2024			Mẹ vợ
5.5	Nguyễn Thị Thanh Hòa							17/05/2024			Vợ
5.6	Đình Nam Khánh							17/05/2024			Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.7	Đinh Phú Quang							17/05/2024			Con
5.8	Đinh Phú Hùng							17/05/2024			Em trai
6	Nguyễn Văn Huyền		Thành viên HĐQT					28/03/2025			
6.1	Nguyễn Văn Hào							28/03/2025			Bố
6.2	Mạc Thị Nhung							28/03/2025			Mẹ
6.3	Nguyễn Hữ Huyền							28/03/2025			Anh trai
6.4	Nguyễn Hữ Huyền							28/03/2025			Anh trai
6.5	Nguyễn Văn Huê							28/03/205			Em trai
6.6	Nguyễn Thị Thúy Hằng							28/03/2025			Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.7	Nguyễn Đỗ Linh Phương							28/03/2025			Con
6.8	Nguyễn Văn Khánh							28/03/2025			Con
BAN KIỂM SOÁT											
1	Lương Hải Yến		Trưởng BKS					2/3/2017	28/03/2025	Từ nhiệm	Kiểm soát viên
1.1	Lương Văn Quý							2/3/2017	28/03/2025		Bố
1.2	Lưu Thị Oanh							2/3/2017	28/03/2025		Mẹ
1.3	Lương Kiều Yến							2/3/2017	28/03/2025		Chị gái
1.4	Lương Hồng Hạnh							2/3/2017	28/03/2025		Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.5	Lương Ngọc Quân							2/3/2017	28/03/2025		Em trai
1.6	Nguyễn Quang Huy							2/3/2017	28/03/2025		Chồng
1.7	Nguyễn Phương Linh							2/3/2017	28/03/2025		Con
1.8	Nguyễn Hải Phong							2/3/2017	28/03/2025		Con
2	Dương Đình Chiến	Không có	TV BKS					1/1/2015			Kiểm soát viên
2.1	Dương Đình Đề							2/3/2017			Bố
2.2	Nguyễn Thị Huân							2/3/2017			Mẹ
2.3	Đỗ Thanh Hương							2/3/2017			Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.4	Dương Tuấn Tùng							2/3/2017			Con
2.5	Dương Thùy Dung							2/3/2017			Con
3	Trần Thị Thu Hương	111C000069	TV BKS					1/1/2015			Kiểm soát viên
3.1	Chương Thị Hợp							2/3/2017			Mẹ
3.2	Nguyễn Văn Hồng	069C007970						2/3/2017			Chồng
3.3	Trần Thái Đăng							2/3/2017			Em trai
3.4	Trần Việt Ký							2/3/2017			Em trai
3.5	Trần Thị Thanh Thủy							2/3/2017			Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.6	Nguyễn Trà Giang							2/3/2017			Con
3.7	Nguyễn Trà My							2/3/2017			Con
3.8	CTCP Đầu tư BĐS và thương mại Thăng Long							2/3/2017			Tổ chức có liên quan
4	Đặng Thị Lợi		Trưởng BKS					28/03/2025			
4.1	Đặng Công Tuyển							28/03/2025			Bố ruột
4.2	Nguyễn Thị Thủy							28/03/2025			Mẹ ruột
4.3	Nguyễn Thị Suốt							28/03/2025			Mẹ chồng
4.4	Hoàng Hưng							28/03/2025			Chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.5	Đặng Thị Lệ							28/03/2025			Em gái
4.6	Đặng Công Anh							28/03/2025			Em trai
4.7	Hoàng Đặng Gia Hân							28/03/2025			Con
4.8	Hoàng Nhật Minh							28/03/2025			Con
BAN GIÁM ĐỐC											
1	Nguyễn Hà Bắc	111C000099	Phó Tổng Giám đốc					01/01/2014			Người quản lý doanh nghiệp
1.1	Nguyễn Văn Khải							2/3/2017			Bố
1.2	Nguyễn Thị Biên							2/3/2017			Mẹ
1.3	Trần Thị Lan							2/3/2017			Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.4	Nguyễn Hoài Nam							2/3/2017			Anh trai
1.5	Nguyễn Hải Đăng							2/3/2017			Con
1.6	Nguyễn Hải Giang							2/3/2017			Con
2	Nguyễn Thị Linh Hương	111C000088	Kế toán trưởng					1/1/2015			Người quản lý doanh nghiệp
2.1	Nguyễn Thời Mặc							2/3/2017			Bố
2.2	Huỳnh Kim Châu							2/3/2017			Mẹ
2.3	Đinh Gia Khang							2/3/2017			Con trai
2.4	Nguyễn Thị Hạnh Dung							2/3/2017			Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.5	Nguyễn Thị Phương Anh	069C049091						2/3/2017			Em gái
2.6	Nguyễn Thành Tiến							2/3/2017			Em trai
3	Phạm Thị Vân		Trưởng ban KTNB					2/3/2017			
3.1	Phạm Thị Thanh Hải							2/3/2017			Chị gái
3.2	Phạm Lâm Linh							2/3/2017			Bố đẻ
3.3	Nguyễn Thị Lương							2/3/2017			Mẹ đẻ
3.4	Phạm							2/3/2017			Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Thị Diệu Thúy										
3.5	Phạm Tuấn Anh							2/3/2017			Em trai
3.6	Nguyễn Văn Thi							2/3/2017			Chồng
3.7	Nguyễn Văn Hoàng Nam							2/3/2017			Con trai
3.8	Vũ Thị Ngọc Ánh							2/3/2017			Con gái
4	Thân Thị Tâm		Thành viên KTNB					2/3/2017			
4.1	Thân Văn Nguyên							2/3/2017			Anh trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp		Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4,2	Thân Văn Quyết						2/3/2017			Em trai
4,3	Thân Thị Sâm						2/3/2017			Em gái

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ. **Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo). **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác. **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trương Đình Hải		Chủ tịch Hội đồng quản trị					2.019.720	8,34%	
1.1	Trương Văn Nguyên							0	0%	Bố đẻ
1.2	Phan Thị Nga							0	0%	Mẹ đẻ
1.3	Trương Đình Hà							0	0%	Em trai
1.4	Trương Văn Dũng							0	0%	Em trai
1.5	Trương Thúy Anh							0	0%	Em gái
1.6	Đình Lan Hương							0	0%	Em dâu
1.7	Phạm Công Hạnh							48.720	0,2%	Em rể
1.8	Trương Gia Long An							0	0%	Con
1.9	Trương Gia							0	0%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Phú Quý									
1.10	Trương Gia Hải Long							0	0%	Con
1.11	Trương Gia Long Phú							0	0%	Con
2	Võ Anh Thái	069C037383; 018C360768; 037C220110; 111C000068; 067C001373	Chủ tịch HĐQT					1.282.544	5,3%	
2.1	Phạm Thị Hoàn							0	0%	Mẹ
2.2	Trần Thị Thanh Thủy							0	0%	Vợ
2.3	Võ Thái Dương							0	0%	Con
2.4	Đặng Phương Linh							0	0%	Con dâu
2.5	Võ Trần Thái Trung							0	0%	Con

/// 27 H 0 0 \\ 2 //

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Nguyễn Mẫn Thùy Tiên							0	0%	Con dâu
2.7	Võ Thị Hồng Tâm							0	0%	Em gái
2.8	Thái Văn Thụy							0	0%	Em rể
2.9	Võ Hồng Sơn							0	0%	Em trai
2.10	Nguyễn Thị Thùy Dương							0	0%	Em dâu
2.11	CTCP Sản xuất thương mại Thái Dương							0	0%	Tổ chức có liên quan
3	Lê Minh Hiếu	069C087987; 018C360568; 037C221705; 111C000066; 067C001385	Thành viên HĐQT					1.984.443	8,2%	
3.1	Trần Thị							0	0%	Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Thiện									
3.2	Nguyễn Thị Xuân Phương							0	0%	Vợ
3.3	Lê Bảo Phương Khuê							0	0%	Con
3.4	Lê Bảo Khiêm							0	0%	Con
3.5	Lê Mạnh Hùng							0	0%	Anh trai
3.6	Lê Anh Cường							0	0%	Em trai
4	Trần Đình Cơ	111C000089	Thành viên HĐQT					0	0%	
4.1	Lê Thị Hạnh							0	0%	Vợ
4.2	Trần Thanh Dung							0	0%	Con
4.3	Trần Thanh							0	0%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Hào									
4.4	Trần Thị Ngọc Lý							0	0%	Con
5	Đinh Phú Minh		Thành viên HDQT					0	0%	
5.1	Bùi Tuyết Hải							0	0%	Mẹ
5.2	Đinh Phú Lập							0	0%	Bố
5.3	Nguyễn Ngọc Tánh							0	0%	Bố vợ
5.4	Trần Thị Vinh							0	0%	Mẹ vợ
5.5	Nguyễn Thị Thanh Hòa							0	0%	Vợ
5.6	Đinh Nam Khánh							0	0%	Con
5.7	Đinh Phú Quang							0	0%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.8	Đinh Phú Hùng							0	0%	
6	Nguyễn Văn Huyền		Thành viên HĐQT					0	0%	
6.1	Nguyễn Văn Hào							0	0%	Bố
6.2	Mạc Thị Nhưng							0	0%	Mẹ
6.3	Nguyễn Hữ Huyền							0	0%	Anh trai
6.4	Nguyễn Hữ Huyền							0	0%	Anh Trai
6.5	Nguyễn Văn Huê							0	0%	Em trai
6.6	Nguyễn Thị Thúy Hằng							0	0%	Em gái
6.7	Nguyễn Đỗ Linh Phương							0	0%	Con
6.8	Nguyễn							0	0%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Vân Khánh									
7	Lương Hải Yến		Trưởng BKS					0	0%	
7.1	Lương Văn Quý							0	0%	Bố
7.2	Lưu Thị Oanh							0	0%	Mẹ
7.3	Lương Kiều Yến							0	0%	Chị gái
7.4	Lương Hồng Hạnh							0	0%	Em gái
7.5	Lương Ngọc Quân							0	0%	Em trai
7.6	Nguyễn Quang Huy							0	0%	Chồng
7.7	Nguyễn Phương Linh							0	0%	Con
7.8	Nguyễn Hải Phong							0	0%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Dương Đình Chiến		TV BKS					1.716	0,007%	
8.1	Dương Đình Đề							0	0%	Bố
8.2	Nguyễn Thị Huân							0	0%	Mẹ
8.3	Đỗ Thanh Hương							0	0%	Vợ
8.4	Dương Tuấn Tùng							0	0%	Con
8.5	Dương Thùy Dung							0	0%	Con
9	Trần Thị Thu Hương		TV BKS					0	0	
9.1	Chương Thị Hợp							0	0%	Mẹ
9.2	Nguyễn Văn Hồng							0	0%	Chồng
9.3	Trần Thái Đăng							0	0%	Em trai

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.4	Trần Việt Ký							0	0%	Em trai
9.5	Trần Thị Thanh Thủy							0	0%	Em gái
9.6	Nguyễn Trà Giang							0	0%	Con
9.7	Nguyễn Trà My							0	0%	Con
9.8	CTCP Đầu tư BĐS và thương mại Thăng Long							0	0%	Tổ chức có liên quan
10	Đặng Thị Lợi		Trưởng BKS					0	0%	
10.1	Đặng Công Tuyền							0	0%	Bố ruột
10.2	Nguyễn Thị Thủy							0	0%	Mẹ ruột
10.3	Nguyễn Thị Suốt							0	0%	Mẹ chồng
10.4	Hoàng							0	0%	Chồng

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Hung									
10.5	Đặng Thị Lệ							0	0%	Em gái
10.6	Đặng Công Anh							0	0%	Em trai
10.7	Hoàng Đặng Gia Hân							0	0%	Con
10.8	Hoàng Nhật Minh							0	0%	Con
11	Nguyễn Hà Bắc		Phó Tổng Giám Đốc					0	0%	
11.1	Nguyễn Văn Khải							0	0%	Bố
11.2	Nguyễn Thị Biên							0	0%	Mẹ
11.3	Trần Thị Lan							0	0%	Vợ
11.4	Nguyễn Hoài Nam							0	0%	Anh trai
11.5	Nguyễn Hải							0	0%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Đặng									
11.6	Nguyễn Hải Giang							0	0%	Con
12	Nguyễn Thị Linh Hương		Kế toán trưởng					205.587	0,85%	
12.1	Nguyễn Thời Mạc							0	0%	Bố
12.2	Huỳnh Kim Châu							0	0%	Mẹ
12.3	Đinh Gia Khang							0	0%	Con trai
12.4	Nguyễn Thị Hạnh Dung							0	0%	Em gái
12.5	Nguyễn Thị Phương Anh							0	0%	Em gái
12.6	Nguyễn Thành Tiến							0	0%	Em trai
13	Phạm Thị		Trưởng ban					0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Vân		KTNB							
13.1	Nguyễn Văn Hoàng Nam							0	0%	Con trai
13.2	Phạm Thị Thanh Hải							0	0%	Chị gái
13.3	Phạm Lâm Linh							0	0%	Bố
13.4	Nguyễn Thị Lương							0	0%	Mẹ
13.5	Phạm Thị Diệu Thúy							0	0%	Em gái
13.6	Phạm Tuấn Anh							0	0%	Em trai
13.7	Nguyễn Văn Thi							0	0%	Chồng
13.8	Vũ Thị Ngọc Ánh							0	0%	Con gái
14	Thân Thị Tâm		Thành viên KTNB					0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.1	Thân Văn Nguyên							0	0%	Anh trai
14.2	Thân Văn Quyết							0	0%	Em trai
14.3	Thân Thị Sâm							0	0%	Em gái

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Minh Hiếu		1.668.420	7,18%	1.984.443	8,2%	Mua
2	Võ Anh Thái		966.521	4,16%	1.282.544	5,3%	Mua
3	Nguyễn Thị Linh Hương		93.450	0,4%	205.587	0,85%	Mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

T/M CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu: VT,...



**TDG GLOBAL INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY**

-----*

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence – Freedom - Happiness

-----*

No: ~~2907~~2025/BC-TDG

Bacninh, July ~~27~~2025

**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE FOR THE FIRST
SIX MONTHS OF 2025**

**Dear: - The State Securities Commission;
- HoChiMinh Stock Exchange**

- Organization name: TDG Global Investment Joint Stock Company
- Address: D1, Dinh Tram industrial park, Nenh ward, Bac Ninh province
- Telephone: 0204.2244900 Fax: 0204.3661311 Email: thaiduonggas@gmail.com
- Charter capital: 242.111.900.000 VND
- Stock code: TDG
- Corporate governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and General Director/Director
- Regarding the implementation of internal audit function: Implemented

I. Activities of the General Meeting of Shareholders

Information on meetings and Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders (including Resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written opinions). In 2024, the company has the following Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders:

Order	Number of Resolutions/ Decisions	Date	Content
1	2803/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TDG	28/03/2025	Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders: • Approval of the Board of Directors' 2024 performance report; • Approval of the 2024 Business Performance Report and 2025 Operation Plan; • Approval of the Board of Supervisors' performance report for 2024;

Order	Number of Resolutions/ Decisions	Date	Content
			• Approval of audited financial statements for 2024; • Approval of the proposal to select an auditing organization to review the 2025 financial statements; • Approval of the 2024 profit distribution plan and 2025 plan; • Approval of the proposal for remuneration payment to the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2024 and the remuneration payment plan for the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2025; • Approval of the proposal on amending the share issuance plan to increase charter capital, which was previously approved by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) • Approval of the proposal on amending and supplementing certain contents of the private placement plan previously approved by the 2023 AGM • Approval of the proposal on promulgating the Company's Charter in accordance with the model charter under Circular No. 116/2020/TT-BTC • Approval of the proposal on the election of replacement members of the Board of Directors and the Supervisory Board for the 2021–2026 term

II. Board of Directors (Report for the First Six Months):

1. Information about members of the Board of Directors (BOD)

Order	Member of BOD	Positon	Start date/no longer a member of the Board of Directors	
			Start date a member of the Board of Directors	Date no longer a member of the Board of Directors
1	Mr.Truong Dinh Hai	Chairman of the Board	May, 2024	March, 2025
2	Mr.Vo Anh Thai	Member of the Board	May, 2024	

		Chairman of the Board	March, 2025	
3	Mr.Le Minh Hieu	Member of the Board	2006	
4	Mr.Tran Dinh Co	Member of the Board	2014	
5	Mr.Dinh Phu Minh	Member of the Board	May, 2024	
6	Mr.Nguyen Van Huyen	Member of the Board	March, 2025	

2. Board of Directors meetings:

Order	Member of BOD	Number of Board meetings attended	Attendance rate	Reason for not attending the meeting
1	Mr.Truong Dinh Hai	5/7	71,4%	Dismissal on March 2025
2	Mr.Vo Anh Thai	7/7	100%	
3	Mr.Le Minh Hieu	7/7	100%	
4	Mr.Tran Dinh Co	7/7	100%	
5	Mr.Dinh Phu Minh	7/7	100%	
6	Mr.Nguyen Van Huyen	2/7	28,6%	Appointed on March 2025

3. Supervision activities of the Board of Directors for the Board of Directors.

Comply with the provisions of the Charter of TDG Global Investment Joint Stock Company, the Corporate Governance Regulations of TDG Global Investment Joint Stock Company, the Internal Management Regulations and current laws, specifically:

- The Board of Directors attends and gives opinions at important meetings of the Board of Directors in implementing the Resolutions and Decisions of the Board of Directors.
- Attend and comment on regular company meetings.
- Monitor and grasp the production and business management process through the Board of Director internal reports.

4. Activities of subcommittees under the Board of Directors (if any): TDG GLOBAL Investment Joint Stock Company does not establish subcommittees under the Board of Directors.

5. Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Report for the First Six Months)

Order	Number of Resolutions/ Decisions	Date	Content	Rate
1	2301-1/2025/NQ-HĐQT/TDG	23/01/2025	Approval of the handling of unsold ESOP shares	100%
2	2301-2/2025/NQ-HĐQT/TDG	23/01/2025	Approval of the result of ESOP share issuance	100%
3	0702/2025/NQ-HĐQT/TDG	07/02/2025	Resolution of the Board of Directors on convening the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	100%
4	1902/2025/NQ-HĐQT/TDG	19/02/2025	Re-implementation of the private placement of shares in accordance with the 2023 AGM Resolution	100%
5	1403/2025/NQ-HĐQT/TDG	14/03/2025	Supplementation of documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	100%
6	2803/2025/NQ-HĐQT/TDG	28/03/2025	Resolution of the Board of Directors on the election of the Chairman of the Board of Directors for the 2021–2026 term	100%
7	1804/2025/NQ-HĐQT/TDG	18/04/2025	Adjustment of certain contents of the Board Resolution No. 1902/2025/NQ-HĐQT/TDG dated 19 February 2025	100%

III. Board of Supervisors (Report for the First Six Months)

1. Information about Board of Supervisors members (BOS)

Order	Member of BOS	Positon	Start date/no longer a member of the Board of Supervisors	Professional qualifications
1	Ms.Luong Hai Yen	Member	Dismissal on March 2025	Bachelor of Accounting
2	Mr.Duong Dinh Chien	Member	2015	Bachelor of Economics
3	Ms.Tran Thi Thu Huong	Member	2015	Bachelor of Economics
4	Ms.Dang Thi Loi	Member	March, 2025	Bachelor of Economics

2. Board of Supervisors Meeting

Order	Member of BOS	Number of BOS meetings attended	Attendance rate	Voting ratio	Reason for not attending the meeting
1	Ms.Luong Hai Yen	1	50%	100%	
2	Mr.Duong Dinh Chien	2	100%	100%	
3	Ms.Tran Thi Thu Huong	2	100%	100%	
4	Ms.Dang Thi Loi	1	50%	100%	

3. Supervisory activities of the Board of Supervisors over the Board of Directors, Executive Board and shareholders.

Within the scope of responsibilities, functions, and authority of the Supervisory Board as stipulated in the Charter of TDG GLOBAL Investment Joint Stock Company, in compliance with the provisions of the Law on Enterprises, the operational regulations of listed companies, and the Company's corporate governance regulations, the Supervisory Board carried out the following activities during the first six months of 2025:

- Supervise the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders on supervising the Board of Directors and the Board of Management in the management and operation of the company.
- Review annual, semi-annual and quarterly financial statements and company performance reports.
- Submit the business situation assessment report, the company's periodic financial report, and the Board of Directors' management assessment report to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.
- Appraisal of business situation reports, company management reports, and management assessment reports of the Board of Directors.

4. Coordinating activities between the Supervisory Board and the Board of Directors, Executive Board and other management staff:

The members of the Board of Directors, the Board of Management and other departments all cooperated to support the Board of Supervisors in performing the functions of supervising the company's activities, information disclosure activities and corporate governance.

5. Other activities of the Board of Supervisors: None

IV. Executive Board

Order	Member of Board Executive	Date of birth	Professional qualifications	Start date/no longer a member of the Board Executive
-------	---------------------------	---------------	-----------------------------	--

1	Mr.Le Minh Hieu	17/05/1975	Master of Economics	2006
2	Mr.Nguyen Ha Bac	28/12/1986		2008

V. Chief Accountant

Full name	Date of birth	Professional qualifications	Start date/no longer Chief Accountant
Ms.Nguyen Thi Linh Huong	04/10/1984	Intermediate	2007

VI. Corporate governance training

Corporate governance training courses attended by members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Executive Director (General Director), other managers and the Company Secretary in accordance with the regulations on corporate governance: Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, and the Company's Board of Directors have attended a number of corporate governance training courses. The Company is currently promoting procedures to implement full participation in more governance training courses in the near future.

VII. List of related persons of public companies (Report for the First Six Months) and transactions of related persons of the company with the Company itself

1. List of related people of the company

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
BOARD OF DIRECTORS											
1	Truong Dinh Hai		Chairman of the Board					17/05/2024	28/3/2025		
1.1	Truong Van Nguyen							17/05/2024	28/3/2025		
1.2	Phan Thi Nga							17/05/2024	28/3/2025		
1.3	Truong Dinh Ha							17/05/2024	28/3/2025		
1.4	Truong Van Dung							17/05/2024	28/3/2025		
1.5	Truong Thuy Anh							17/05/2024	28/3/2025		
1.6	Dinh Lan Huong							17/05/2024	28/3/2025		
1.7	Pham Cong Hanh							17/05/2024	28/3/2025		

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
1.8	Truong Gia Long An							17/05/2024	28/3/2025		
1.9	Truong Gia Phu Quy							17/05/2024	28/3/2025		
1.10	Truong Gia Hai Long							17/05/2024	28/3/2025		
1.11	Truong Gia Long Phu							17/05/2024	28/3/2025		
2	Vo Anh Thai		Member of the Board					01/01/2006			
2.1	Pham Thi Hoan							2/3/2017			
2.2	Tran Thi Thanh Thuy							2/3/2017			
2.3	Vo Thai Duong							2/3/2017			
2.4	Dang Phuong Linh										
2.5	Vo Tran Thai Trung							2/3/2017			

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relation ship with the company
2.6	Nguyen Man Thuy Tien										
2.7	Võ Thị Hồng Tâm							2/3/2017			
2.8	Thái Văn Thụy										
2.9	Võ Hồng Sơn							2/3/2017			
2.10	Nguyễn Thị Thủy Dương										
2.11	CTCP Sản xuất Thương mại Thái Dương							2/3/2017			
3	Le Minh Hieu							01/01/2006			
3.1	Tran Thi Thien							2/3/2017			
3.2	Nguyen Thi Xuan Phuong							2/3/2017			
3.3	Le Bao Khuong							2/3/2017			

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
3.4	Le Bao Khiem							2/3/2017			
3.5	Le Manh Hung							2/3/2017			
3.6	Le Anh Cuong							2/3/2017			
4	Tran Dinh Co		Member of the Board					02/03/2017			
4.1	Le Thi Hanh							2/3/2017			
4.2	Tran Thanh Dung							2/3/2017			
4.3	Tran Thanh Hao							2/3/2017			
4.4	Tran Thi Ngoc Ly							2/3/2017			
5	Dinh Phu Minh		Member of the Board					17/05/2024			
5.1	Bui Tuyet Hai							17/05/2024			
5.2	Dinh Phu Lap							17/05/2024			

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
5.3	Nguyen Ngoc Tanh							17/05/2024			Deceased
5.4	Tran Thi Vinh							17/05/2024			
5.5	Nguyen Thi Thanh Hoa							17/05/2024			
5.6	Dinh Khanh Nam							17/05/2024			
5.7	Dinh Phu Quang							17/05/2024			
5.8	Dinh Phu Hung							17/05/2024			
6	Nguyen Van Huyen		Member of the Board					28/3/2025			
6.1	Nguyen Van Hao							28/3/2025			
6.2	Mac Thi Nhung							28/3/2025			
6.3	Nguyen Hu Huyen							28/3/2025			

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
6.4	Nguyen Hu Huyen							28/3/2025			
6.5	Nguyen Van Hue							28/3/2025			
6.6	Nguyen Thi Thuy Hang							28/3/2025			
6.7	Nguyen Do Linh Phuong							28/3/2025			
6.8	Nguyen Van Khanh							28/3/2025			

BOARD OF SUPERVISORS

1	Luong Hai Yen		Member of BOS					2/3/2017	28/3/2025		Kiểm soát viên
1.1	Luong Van Quy							2/3/2017	28/3/2025		
1.2	Luu Thi Oanh							2/3/2017	28/3/2025		
1.3	Luong Kieu Yen							2/3/2017	28/3/2025		
1.4	Luong Hong Hanh							2/3/2017	28/3/2025		

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
1.5	Luong Ngoc Quan							2/3/2017	28/3/2025		
1.6	Nguyen Quang Huy							2/3/2017	28/3/2025		
1.7	Nguyen Phuong Linh							2/3/2017	28/3/2025		
1.8	Nguyen Hai Phong							2/3/2017	28/3/2025		
2	Duong Dinh Chien	Không có	Member of BOS					1/1/2015			Kiểm soát viên
2.1	Duong Dinh De							2/3/2017			
2.2	Nguyen Thi Huan							2/3/2017			
2.3	Do Thanh Huong							2/3/2017			
2.4	Duong Tuan Tung							2/3/2017			
2.5	Duong Thuy Dung							2/3/2017			

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
3	Tran Thi Thu Huong	111C000069	Member of BOS					1/1/2015			Kiểm soát viên
3.1	Chuong Thi Hop							2/3/2017			
3.2	Nguyen Van Hong	069C007970						2/3/2017			
3.3	Tran Thai Dang							2/3/2017			
3.4	Tran Viet Ky							2/3/2017			
3.5	Tran Thi Thanh Thuy							2/3/2017			
3.6	Nguyen Tra Giang							2/3/2017			
3.7	Nguyen Tra My							2/3/2017			
3.8	CTCP Đầu tư BDS và Thương mại Thang Long							2/3/2017			

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
4	Dang Thi Loi		Member of BOS					28/3/2025			
4.1	Dang Cong Tuyen							28/3/2025			
4.2	Nguyen Thi Thuy							28/3/2025			
4.3	Nguyen Thi Suot							28/3/2025			
4.4	Hoang Hung							28/3/2025			
4.5	Dang Thi Le							28/3/2025			
4.6	Dang Cong Anh							28/3/2025			
4.7	Hoang Dang Gia Han							28/3/2025			
4.8	Hoang Nhat Minh							28/3/2025			
BAN GIÁM ĐỐC											
1	Nguyen Ha Bac		Deputy General Manager					01/01/2014			Người quản lý doanh

111 5 7 0 1211

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relation ship with the company
											ngiệp
1.1	Nguyen Van Khai							2/3/2017			
1.2	Nguyen Thi Bien							2/3/2017			
1.3	Tran Thi Lan							2/3/2017			
1.4	Nguyen Hoai Nam							2/3/2017			
1.5	Nguyen Hai Dang							2/3/2017			
1.6	Nguyen Hai Giang							2/3/2017			
2	Nguyen Thi Linh Huong		Chief Accountant					1/1/2015			
2.1	Nguyen Thoi Mac							2/3/2017			
2.2	Huynh Kim Chau							2/3/2017			
2.3	Dinh Gia Khang							2/3/2017			

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
2.4	Nguyen Thi Hanh Dung							2/3/2017			
2.5	Nguyen Thi Phuong Anh							2/3/2017			
2.6	Nguyen Thanh Tien							2/3/2017			
3	Pham Thi Van		Internal Audit Manager					2/3/2017			
3.1	Pham Thi Thanh Hai							2/3/2017			
3.2	Pham Lam Linh							2/3/2017			
3.3	Nguyen Thi Luong							2/3/2017			
3.4	Pham Thi Dieu Thuy							2/3/2017			
3.5	Pham Tuan Anh							2/3/2017			
3.6	Nguyen Van							2/3/2017			

11/11/11

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
	Thi										
3.7	Nguyen Van Hoang Nam							2/3/2017			
3.8	Vu Thi Ngoc Anh							2/3/2017			
4	Than Thi Tam		Internal audit member					2/3/2017			
4.1	Than Van Nguyen							2/3/2017			
4.2	Than Van Quyet							2/3/2017			
4.3	Than Thi Sam							2/3/2017			

2. Transactions between the company and related persons; or between the company and major shareholders, insiders or related persons of insiders: **None**

3. Transactions between company insiders, related parties of insiders and subsidiaries, companies controlled by the company: **None**

4. Transactions between the companies and other objects.

4.1. Transactions between the company and the company that members of the Board of Directors, members of the Supervisors Board, and the Director (General Director) are managing and are currently managing members of members of the Board of Directors, General Director, during the past three (03) years (calculated at the time of marking the report): **None**

4.2. Transactions between the company and the company to which the related persons of the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, and the Director (General Director) are operating are the members of the Board of the Directors, the Director (General Director) operating: **None**

4.3. Other transactions of the company (if any) may bring material or non-material benefits to the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, and the Director (General Director): **None**

VIII. Stock transactions of internal and related persons of internal people (Report for the First Six Months)

1. List of internal and related persons of internal people

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
1	Truong Dinh Hai		Chairman of the Board					2.019.720	8,34%	
1.1	Truong Van Nguyen							0	0%	
1.2	Phan Thi Nga							0	0%	
1.3	Truong Dinh Ha							0	0%	
1.4	Truong Van Dung							0	0%	
1.5	Truong Thuy							0	0%	

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
	Anh									
1.6	Dinh Lan Huong							0	0%	
1.7	Pham Cong Hanh							48.720	0,2%	
1.8	Truong Gia Long An							0	0%	
1.9	Truong Gia Phu Quy							0	0%	
1.10	Truong Gia Hai Long							0	0%	
1.11	Truong Gia Long Phu							0	0%	
2	Vo Anh Thai		Member of the Board					1.282.544	5,3%	
2.1	Pham Thi Hoan							0	0%	
2.2	Tran Thi Thanh Thuy							0	0%	
2.3	Vo Thai Duong							0	0%	
2.4	Dang Phuong							0	0%	

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
	Linh									
2.5	Vo Tran Thai Trung							0	0%	
2.6	Nguyen Man Thuy Tien							0	0%	
2.7	Võ Thị Hồng Tâm							0	0%	
2.8	Thái Văn Thụy							0	0%	
2.9	Võ Hồng Sơn							0	0%	
2.10	Nguyễn Thị Thủy Dương							0	0%	
2.11	CTCP Sản xuất Thương mại Thái Dương							0	0%	
3	Le Minh Hieu		Member of the Board					1.984.443	8,2%	
3.1	Tran Thi Thien							0	0%	
3.2	Nguyen Thi Xuan Phuong							0	0%	

// 3/ 0 0 2 //

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
3.3	Le Bao Khuong							0	0%	
3.4	Le Bao Khiem							0	0%	
3.5	Le Manh Hung							0	0%	
3.6	Le Anh Cuong							0	0%	
4	Tran Dinh Co		Member of the Board					0	0%	
4.1	Le Thi Hanh							0	0%	
4.2	Tran Thanh Dung							0	0%	
4.3	Tran Thanh Hao							0	0%	
4.4	Tran Thi Ngoc Ly							0	0%	
5	Dinh Phu Minh		Member of the Board					0	0%	
5.1	Bui Tuyet Hai							0	0%	
5.2	Dinh Phu Lap							0	0%	
5.3	Nguyen Ngoc							0	0%	

11/27 5:40:09 PM

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
	Tanh									
5.4	Tran Thi Vinh							0	0%	
5.5	Nguyen Thi Thanh Hoa							0	0%	
5.6	Dinh Khanh Nam							0	0%	
5.7	Dinh Phu Quang							0	0%	
5.8	Dinh Phu Hung							0	0%	
6	Nguyen Van Huyen		Member of the Board					0	0%	
6.1	Nguyen Van Hao							0	0%	
6.2	Mac Thi Nhung							0	0%	
6.3	Nguyen Hu Huyen							0	0%	
6.4	Nguyen Hu Huyen							0	0%	

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
6.5	Nguyen Van Hue							0	0%	
6.6	Nguyen Thi Thuy Hang							0	0%	
6.7	Nguyen Do Linh Phuong							0	0%	
6.8	Nguyen Van Khanh							0	0%	
7	Luong Hai Yen		Member of BOS					0	0%	
7.1	Luong Van Quy							0	0%	
7.2	Luu Thi Oanh							0	0%	
7.3	Luong Kieu Yen							0	0%	
7.4	Luong Hong Hanh							0	0%	
7.5	Luong Ngoc Quan							0	0%	
7.6	Nguyen Quang Huy							0	0%	

BA C 22/21

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
7.7	Nguyen Phuong Linh							0	0%	
7.8	Nguyen Hai Phong							0	0%	
8	Duong Dinh Chien		Member of BOS					1.716	0,007%	
8.1	Duong Dinh De							0	0%	
8.2	Nguyen Thi Huan							0	0%	
8.3	Do Thanh Huong							0	0%	
8.4	Duong Tuan Tung							0	0%	
8.5	Duong Thuy Dung							0	0%	
9	Tran Thi Thu Huong		Member of BOS					0	0	
9.1	Chuong Thi Hop							0	0%	
9.2	Nguyen Van Hong							0	0%	

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
9.3	Tran Thai Dang							0	0%	
9.4	Tran Viet Ky							0	0%	
9.5	Tran Thi Thanh Thuy							0	0%	
9.6	Nguyen Tra Giang							0	0%	
9.7	Nguyen Tra My							0	0%	
9.8	CTCP Dau tu BDS va Thuong mai Thang Long							0	0%	
10	Dang Thi Loi		Member of BOS					0	0%	
10.1	Dang Cong Tuyen							0	0%	
10.2	Nguyen Thi Thuy							0	0%	
10.3	Nguyen Thi Suot							0	0%	
10.4	Hoang Hung							0	0%	
10.5	Dang Thi Le							0	0%	

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
10.6	Dang Cong Anh							0	0%	
10.7	Hoang Dang Gia Han							0	0%	
10.8	Hoang Nhat Minh							0	0%	
11	Nguyen Ha Bac		Deputy General Manager					0	0%	
11.1	Nguyen Van Khai							0	0%	
11.2	Nguyen Thi Bien							0	0%	
11.3	Tran Thi Lan							0	0%	
11.4	Nguyen Hoai Nam							0	0%	
11.5	Nguyen Hai Dang							0	0%	
11.6	Nguyen Hai Giang							0	0%	
12	Nguyen Thi		Chief					93.450	0,4%	

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
	Linh Huong		Accountant							
12.1	Nguyen Thoi Mac							0	0%	
12.2	Huynh Kim Chau							0	0%	
12.3	Dinh Gia Khang							0	0%	
12.4	Nguyen Thi Hanh Dung							0	0%	
12.5	Nguyen Thi Phuong Anh							0	0%	
12.6	Nguyen Thanh Tien							0	0%	
13	Pham Thi Van		Internal Audit Manager					0	0%	
13.1	Pham Thi Thanh Hai							0	0%	
13.2	Pham Lam Linh							0	0%	
13.3	Nguyen Thi Luong							0	0%	

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
13.4	Pham Thi Dieu Thuy							0	0%	
13.5	Pham Tuan Anh							0	0%	
13.6	Nguyen Van Thi							0	0%	
13.7	Nguyen Van Hoang Nam							0	0%	
13.8	Vu Thi Ngoc Anh							0	0%	
14	Than Thi Tam		Internal audit member					0	0%	
14.1	Than V an Nguyen							0	0%	
14.2	Than Van Quyet							0	0%	
14.3	Than Thi Sam							0	0%	

2. Transactions of internal and related persons for shares of listed companies

Order	Transaction executor	Relationship with internal person	Number of shares owned at the beginning of the period		Number of shares owned at the end the period		Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward....)
			Number of shares	Percentage	Number of shares	Percentage	
1	Le Minh Hieu		1.668.420	7,18%	1.984.443	8,2%	Buy
2	Vo Anh Thai		966.521	4,16%	1.282.544	5,3%	Buy
3	Nguyen Thi Linh Huong		93.450	0,4%	205.587	0,85%	Buy

IX. Other issues to note: None

ON BEHALF OF THE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

VICE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



VO ANH THAI

